

Số: 11/2023/QĐST-DS

Cẩm Xuyên, ngày 21 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị B, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn Quốc Tiến, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- **Bị đơn:** Bà Lê Thị N, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Tân Duệ, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 56 ngày 23/10/1987 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh: giao cho bà Võ Thị B được quyền quản lý và sử dụng vườn và cây cối xung quanh xác định là tài sản chung của bà Võ Thị B và ông Bùi Đức Trúng. Hiện nay phần diện tích đất vườn trên bà Lê Thị N trực tiếp quản lý và sử dụng. Nay bà Võ Thị B và bà Lê Thị N thống nhất thừa đất giao cho bà Bình nói trên có diện tích là 778,1 m² thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 54, địa chỉ: Thôn Tân Duệ, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (như trong sơ đồ trích lục địa chính mà 02 bên thống nhất).

2.2. Bà Võ Thị B và bà Lê Thị N thống nhất thỏa thuận như sau:

2.2.1 Mở con đường dân sinh rộng 02m (đi qua thửa đất số 100 mang tên bà

Lê Thị N tiếp giáp với đường dân sinh); phía Bắc giáp đất ông Bùi Đức Sơn, bà Lê Thị N; Phía Đông giáp đường dân sinh; phía Nam giáp thửa đất số 100; phía tây giáp đường dân sinh

2.2.2. Giao cho bà Võ Thị B được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt một phần đất cùng thửa có diện tích 360m² có tứ cận như sau: phía Bắc giáp mặt đường dân sinh mở 2m gồm 03 đoạn: đoạn 1 từ điểm 2-3: 4.48m; đoạn 2 từ điểm 3-4: 3,99m; đoạn 3 từ điểm 4-5: 7.44m; phía Đông giáp thửa 33 tờ bản đồ số 35 có điểm 5-6 dài 26,57m; Phía Nam giáp thửa đất số 100 tờ bản đồ số 54 có điểm 6-7 dài 13,32m; phía Tây giáp đất bà Ngụ có điểm 7-2 dài 29,15m .

2.2.3. Giao bà Lê Thị N được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt một phần đất cùng thửa diện tích 382,1m; có tứ cận như sau: phía Bắc giáp mặt đường dân sinh mở rộng 2m có các điểm 1-2 dài 13.92m; phía Đông giáp đất bà Võ Thị B có điểm 7-2 dài 29,15m; Phía Nam giáp thửa đất số 100 có chiều dài điểm 7-8: 12,43m; phía Tây giáp thửa đất số 100 có chiều dài điểm 1-8: 29,04m.

2.2.4. Đối với toàn bộ cây cối trên con đường dân sinh bà Ngụ và bà Bình thống nhất mở)mà bà Ngụ trồng thì bà Ngụ có trách nhiệm dời dọn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực. Sau thời hạn 03 tháng mà bà Ngụ không tiến hành dời dọn thì bà Bình có quyền tự dời dọn và không phải đền bù giá trị cây cối.

2.2.5. Đối với toàn bộ cây keo mà bà Ngụ hiện nay đang trồng trên phần đất của bà Bình thì bà Ngụ có nghĩa vụ phải dời dọn trước ngày 30/12/2025; Sau ngày 30/12/2025 mà bà Ngụ không tiến hành dời dọn thì bà Bình có quyền quản lý và sử dụng những cây keo nói trên và không phải đền bù giá trị cây cối.

2.3. Về án phí: Bà Võ Thị B và bà Lê Thị N thống nhất thỏa thuận bà Bình có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Bình đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0009021 ngày 14/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA.DS huyện Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đồng

